

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, thủy sản
trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 4524/KH-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025; UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, thủy sản trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho động vật trên cạn, thủy sản nhằm khống chế kịp thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra, đảm bảo cho sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, môi trường sinh thái, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời ảnh hưởng về chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản, khuyến cáo, hướng dẫn các biện pháp xử lý, kiểm soát môi trường nước, phòng bệnh cho thủy sản đạt hiệu quả.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện, đồng thời chủ động kiểm soát được nguy cơ phát sinh dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản phải tuân thủ theo quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản, các văn bản dưới Luật và các hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

Tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản kịp thời, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại địa phương, đem lại hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư, hỗ trợ.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiêm vắc xin phòng bệnh cho động vật nuôi

a) Phạm vi, đối tượng

Phạm vi tiêm phòng: Tại 126/126 bản thuộc 13 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Đối tượng vật nuôi bắt buộc tiêm vắc xin phòng bệnh: Trâu, bò, ngựa, lợn, chó, mèo, gia cầm trong diện tiêm phòng.

b) Các loại bệnh phải tiêm phòng và chỉ tiêu tiêm phòng

- Bệnh Tụ huyết trùng (THT), Lở mồm long móng (LMLM), Viêm da nổi cục trâu, bò (VDNC): Số lượng trâu, bò được tiêm vắc xin phòng bệnh đạt tối thiểu 80% tổng đàn trâu, bò hiện có trên địa bàn huyện.

- Bệnh Tụ huyết trùng lợn và Dịch tả lợn (cổ điển): Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho lợn trong các trang trại, cơ sở chăn nuôi tập trung và lợn nái, lợn đực giống trong các đàn nuôi nhỏ lẻ của các hộ gia đình tại khu vực có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao (ước tính khoảng 40%/tổng đàn hiện có).

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho lợn thịt trong các trang trại, cơ sở chăn nuôi tập trung, hộ chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, ước tính 30% tổng đàn hiện có.

- Bệnh Đại: Tiêm tối thiểu 80% vắc xin phòng bệnh đại cho đàn chó, mèo hiện có tại thị trấn, trung tâm các xã, nơi đông dân cư, nơi đã xuất hiện bệnh Đại; các xã, bản còn lại tiêm phòng đạt tối thiểu 70% tổng đàn; thường xuyên rà soát, tiêm bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh trên địa bàn.

- Bệnh Cúm gia cầm: Tiêm cho đàn gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng); hướng dẫn các trang trại, gia trại, hộ gia đình tiêm cho đàn gia cầm giống, gia cầm trứng thương phẩm, gia cầm nuôi thịt với thời gian nuôi trên 45 ngày tuổi. Tỷ lệ tiêm phòng đạt tối thiểu 70% diện tiêm trong tổng đàn hiện có.

c) Số lượng vắc xin tiêm phòng

Căn cứ vào số lượng vật nuôi thực tế, căn cứ tỷ lệ tiêm phòng tối thiểu của từng loại vật nuôi nêu trên, các xã, thị trấn thực hiện thống kê, rà soát, tổng hợp nhu cầu đăng ký số lượng các loại vắc xin tiêm phòng cho đàn vật nuôi năm 2025 trước ngày 05/3/2025. Dự kiến tổng nhu cầu vắc xin: 316.500 liều (đã bao gồm khoảng 5% lượng vắc xin hao hụt trong quá trình tiêm phòng, trừ vắc xin tiêm phòng bệnh đại khi sử dụng loại vắc xin 01 liều/con).

(Chi tiết có biểu kèm theo)

d) Thời gian tiêm phòng

- Các loại vắc xin: Tụ huyết trùng trâu, bò, lợn; dịch tả lợn cổ điển, Lở mồm Long móng, Cúm gia cầm tiêm 02 đợt/năm: đợt 1 (vụ Xuân hè) vào tháng 3 - 4, đợt 02 (vụ Thu đông) vào tháng 9 - 10.

- Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi: Tiêm 02 đợt/năm (tiêm sau ít nhất 15

ngày so với thời điểm tiêm vắc xin phòng bệnh định kỳ cho đàn lợn).

- Vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò: Tiêm 01 đợt/năm, sau khi đã triển khai xong tiêm phòng định kỳ vụ Xuân hè (tiêm sau ít nhất 15 ngày so với thời điểm tiêm vắc xin phòng bệnh định kỳ vụ Xuân hè cho trâu, bò).

- Vắc xin phòng bệnh Đại cho đàn chó mèo: Tiêm 1 đợt/năm và tiêm bổ sung cho những con chó, mèo phát sinh sau đợt tiêm phòng.

2. Giám sát, chẩn đoán dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

2.1. Giám sát, chẩn đoán dịch bệnh

a) Khi chưa có dịch bệnh xảy ra (giám sát chủ động)

Phối hợp thực hiện lấy mẫu giám sát sự lưu hành của vi rút, vi khuẩn, mẫu nước, quan chắt đánh giá môi trường nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện theo kế hoạch của Sở Nông nghiệp & PTNT, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá quá trình chăn nuôi, sản xuất giống vật nuôi, nuôi trồng thủy sản, môi trường chăn nuôi... nhằm phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ, tác nhân gây bệnh để cảnh báo, hướng dẫn áp dụng hiệu quả các biện pháp phòng, chống.

b) Khi có dịch bệnh xảy ra (giám sát bị động)

- Đối với động vật trên cạn: Khi phát hiện gia súc, gia cầm ốm, chết không rõ nguyên nhân, nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm phải báo cáo kịp thời đến cho chính quyền cơ sở, cơ quan chuyên môn huyện; thực hiện lấy mẫu gửi cơ quan chuyên ngành xét nghiệm chẩn đoán dịch bệnh, xác minh ổ dịch (nếu có) để xử lý, không ché ổ dịch ngay trong diện hẹp.

- Đối với động vật thủy sản: Khi phát hiện có dấu hiệu mắc bệnh, nghi ngờ bệnh truyền nhiễm phải báo cáo kịp thời đến cho chính quyền cơ sở, cơ quan chuyên môn huyện xác minh, cập nhật thông tin đầy đủ theo quy định, đồng thời lấy mẫu bệnh phẩm, mẫu nước gửi cơ quan chức năng xét nghiệm, chẩn đoán xác định tác nhân gây bệnh và đề ra giải pháp xử lý phù hợp, hiệu quả.

2.2. Giám sát sau tiêm phòng

Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức thực hiện các đợt lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá kết quả tiêm phòng và tỷ lệ bảo hộ của các loại vắc xin tiêm trên đàn vật nuôi.

3. Quan trắc môi trường trong nuôi trồng thủy sản, chất thải chăn nuôi, cơ sở chế biến

Thực hiện theo kế hoạch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh lấy mẫu tại các vùng nuôi cá ao, nuôi cá nước lạnh và các cơ sở kinh doanh giống thủy sản;

phân tích, đánh giá các thông số thủy lý, thủy hóa, thủy sinh và nguy cơ nhiễm bệnh thủy sản, cảnh báo kịp thời phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo sản xuất, hạn chế nguy cơ dịch bệnh do tác động của môi trường.

4. Công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường

a) Đối với động vật trên cạn

- Khu vực phải vệ sinh, tiêu độc khử trùng: Cơ sở, chuồng trại chăn nuôi; điểm giết mổ, điểm chợ kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tươi sống, nơi chăn thả, nuôi cách ly động vật; cơ sở ấp, nở gia cầm, thủy cầm; dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển, đường bản...

- Thời gian thực hiện:

+ Vệ sinh tiêu độc, khử trùng định kỳ: Trong năm tổ chức 2 đợt với hình thức tổ chức “Tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường để phòng, chống dịch bệnh” vào tháng 3 - 4 và tháng 10 - 11 và theo các đợt phát động của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Y tế, của tỉnh.

+ Vệ sinh tiêu độc, khử trùng thường xuyên: Tuyên truyền hướng dẫn, vận động các hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi, chợ kinh doanh thực phẩm tươi sống, điểm giết mổ... chủ động thường xuyên vệ sinh tiêu độc, khử trùng thực hiện theo phụ lục số 08 Hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu độc ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b) Đối với động vật thủy sản

Khi phát hiện có dấu hiệu mắc bệnh, nghi ngờ bệnh truyền nhiễm tiến hành kiểm tra, xác minh tổng hợp diện tích hồ trợ thuốc sát trùng, chế phẩm xử lý môi trường để phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn. Việc triển khai hồ trợ thuốc, hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường thực hiện theo quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

c) Dự kiến tổng số lượng hoá chất thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn huyện 4.300 lít (tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường để phòng, chống dịch bệnh 2.300 lít; hoá chất dự phòng khi dịch bệnh xảy ra 2.000 lít).

(Chi tiết có biểu kèm theo)

5. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh Thú y

Thực hiện kiểm dịch tận gốc đối với động vật và sản phẩm động vật (bao gồm cả thủy sản); kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật và thủy sản ra, vào địa bàn huyện theo Thông tư số 25/2016/TT-BNN ngày

30/6/2016, Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; tăng cường kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh Thú y đối với động vật, sản phẩm động vật tại các chợ và các điểm buôn bán động vật, sản phẩm động vật theo Thông tư 09/2016/TT-BNN ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, không để động vật, sản phẩm động vật chưa qua kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ trên địa bàn huyện; đồng thời kiểm tra, đánh giá, phân loại các cơ sở giết mổ động vật, chế biến sản phẩm động vật đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tại các chợ và các điểm buôn bán động vật, sản phẩm động vật.

Tổ chức xử lý động vật, sản phẩm động vật mang mầm bệnh nguy hiểm. Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y theo quy định.

Tiếp tục mời gọi thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn huyện.

6. Về quản lý cơ sở sản xuất kinh doanh giống, thuốc thú y, thú y thủy sản, thức ăn chăn nuôi và hành nghề thú y

Tăng cường công tác quản lý, giám sát các cơ sở kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi.

Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở kinh doanh giống, cơ sở nuôi trồng thủy sản, các cơ sở buôn bán thuốc thú y, thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi trên địa bàn huyện theo Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản, các nghị định, thông tư, hướng dẫn... nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

7. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

Duy trì 01 cơ sở chăn nuôi lợn đảm bảo an toàn dịch bệnh tại xã Bản Giang; thực hiện xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng, tăng khả năng cạnh tranh chất lượng ngành chăn nuôi; đẩy mạnh việc áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ, trong giám sát và kiểm soát dịch bệnh; tăng cường dịch vụ chăn nuôi và thú y, giảm ô nhiễm môi trường, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm nhằm đáp ứng đầy đủ các tiêu chí xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức thực hiện đánh giá, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật đối với cơ sở chăn nuôi, cơ sở cung cấp con giống, cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống (nếu có).

8. Công tác chống dịch (nếu xảy ra)

Thực hiện công bố dịch và huy động lực lượng triển khai các biện pháp phòng, chống dịch, xử lý động vật nuôi, động vật thủy sản mắc bệnh, chết theo quy định của Luật Thú y. Vệ sinh tiêu độc khử trùng trong vùng dịch và khu vực xung quanh khu vực chăn nuôi; đường xã, ngõ thôn tại ổ dịch và xung quanh ổ dịch; khử trùng ao nuôi, nguồn nước cấp vào và thải ra của ao nuôi, môi trường nuôi trồng thủy sản,... Thành lập các chốt kiểm dịch động vật tạm thời, trực 24/24 giờ trong suốt thời gian có dịch để kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, thủy sản ra, vào nơi có dịch theo quy định (trong trường hợp cấp thiết). Hỗ trợ kịp thời cho đối tượng bị thiệt hại do dịch bệnh theo quy định hiện hành.

9. Công tác thông tin tuyên truyền

a) Nội dung: Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, Luật Thú y, Luật chăn nuôi, Luật Thủy sản các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành luật trong chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản; các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; trong đó chú trọng tuyên truyền trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định với phương châm “Phòng là chính”, “Cơ sở là chính”, đặc biệt là tiêm vắc xin phòng bệnh cho động vật nuôi và hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả (bồi thường thiệt hại, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật nghi mắc bệnh, mắc bệnh, không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y; xử lý, sơ chế, chuyển đổi mục đích sử dụng,...) đối với hành vi không thực hiện việc phòng bệnh bằng vắc xin hoặc các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho động vật theo Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017, Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ.

Thông tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật, những ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, sức khỏe, tính mạng của con người.

b) Hình thức tuyên truyền

- Tuyên truyền trên công thông tin điện tử huyện, Trung tâm Văn hóa thể thao và Truyền thông huyện, loa phát thanh tại các xã, trấn; thông qua các Ban Chỉ đạo, các cuộc họp bản...

- Treo băng zôn, khẩu hiệu trên đường, cấp phát tờ gấp, tờ rơi (nếu có), dán trên bảng thông báo, các nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở thôn, bản, UBND các xã, thị trấn...). Thành lập các nhóm Zalo Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật từ cấp huyện đến cấp xã, bản để nắm bắt thông tin, chỉ đạo, xử lý kịp thời.

- Lồng ghép các chương trình mở các lớp tập huấn cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch, các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, giết mổ, chế biến, kinh doanh các loại động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn huyện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả.

III. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2025 được bố trí từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

Tổ chức triển khai các nội dung, hoạt động phòng chống dịch bệnh động vật theo kế hoạch được phê duyệt. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại cơ sở.

Phối hợp với Trung tâm Y tế trong việc hướng dẫn cơ sở, giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người (bệnh Đại, Cúm gia cầm, Nhiệt thán...) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Liên Bộ Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông tổ chức phổ biến, tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

Chủ động tham mưu giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi nhằm ngăn chặn, phòng ngừa dịch bệnh phát sinh, lây lan trên địa bàn; phát động thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng theo kế hoạch, phối hợp với cơ quan chuyên môn kiểm tra, giám sát công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi, các hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn huyện. Tổng hợp báo cáo kết quả về UBND huyện theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện

Chủ động lập kế hoạch triển khai tiêm phòng định kỳ cho đàn vật nuôi; phối hợp với cơ quan chuyên môn tỉnh, huyện lấy mẫu xét nghiệm giám sát, chẩn đoán, xác minh dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản. Xây dựng

các phương án chống dịch khi có dịch xảy ra đồng thời có giải pháp tích cực ngăn chặn, phòng ngừa dịch bệnh phát sinh và lây lan trên địa bàn.

Tổ chức rà soát, thống kê đàn gia súc, gia cầm của địa phương, diện tích nuôi trồng thủy sản, các loài cá thả nuôi, hình thức nuôi, năng suất, sản lượng qua các năm; thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ (KSGM) động vật; phối hợp các cơ quan chức năng kiểm tra vệ sinh thú y đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trước khi cho phép lưu hành trên thị trường, kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn huyện.

Phối hợp cơ quan quản lý chuyên ngành Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản cấp tỉnh và các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi; đánh giá thực trạng hoạt động, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm của các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ trên địa bàn quản lý; báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ có sử dụng con giống vật nuôi, thủy sản.

Tiếp tục tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn các chính sách hỗ trợ, quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y và công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản đến người chăn nuôi. Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND huyện (Qua phòng Nông nghiệp và PTNT) theo quy định.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Căn cứ nội dung Kế hoạch và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND huyện bố trí đảm bảo kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn huyện năm 2025.

4. Trung tâm Y tế huyện

Chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp với cơ quan chuyên môn, chính quyền, đoàn thể các xã, thị trấn tăng cường giám sát các bệnh lây truyền từ động vật sang người tại cộng đồng; phối hợp thực hiện tốt việc trao đổi thông tin trong giám sát, triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, tăng thời lượng trên hệ thống truyền thanh, truyền hình hướng dẫn người chăn nuôi nhận thức về tác hại, nguy cơ, tính chất lây lan dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản, đặc biệt là công tác vệ sinh thú y, an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh trong chăn nuôi.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các Đoàn thể

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị chức năng tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn huyện.

7. UBND các xã, thị trấn

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân về tính chất nguy hiểm của các bệnh truyền nhiễm động vật đến sức khỏe con người, kinh tế, môi trường sinh thái và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản để người dân biết, hiểu và tự giác thực hiện.

Vận động Nhân dân từng bước thay đổi tập quán chăn nuôi thả rông gia súc sang chăn thả có kiểm soát, từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung, tạo thuận lợi cho công tác phòng, chống dịch bệnh, phát triển kinh tế.

Tổ chức rà soát, thống kê đàn gia súc, gia cầm, diện tích nuôi trồng thủy sản 2 đợt/năm, đăng ký vắc xin, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi, phun khử trùng tiêu độc định kỳ trên địa bàn đảm bảo đúng tỷ lệ, đúng tiến độ, an toàn, hiệu quả theo kế hoạch. Chủ động giám sát dịch bệnh tới thôn, bản, hộ chăn nuôi, báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh đến cơ quan chuyên môn, đồng thời huy động mọi nguồn lực tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

Hướng dẫn các thôn, bản xây dựng, bổ sung vào quy ước, hương ước các quy định về tổ chức chăn nuôi, vệ sinh môi trường và các biện pháp phòng, chống dịch để người dân tham gia thực hiện.

Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn xã, thị trấn, đặc biệt là đối với động vật làm giống phục vụ các chương trình, dự án và của các hộ chăn nuôi; phối hợp với cơ quan chuyên môn kiểm tra thủ tục, hướng dẫn theo dõi, cách ly theo đúng quy định.

UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh động vật, thủy sản năm 2025 theo nội dung Kế hoạch này và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản tại địa phương. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND huyện (Qua phòng Nông nghiệp và PTNT) để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

8. Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động chăn nuôi, thủy sản

Đảm bảo điều kiện chăn nuôi về địa điểm, chuồng nuôi, ao nuôi, con giống, thức ăn, nước uống... vệ sinh, xử lý chất thải theo quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản, Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn.

Khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc động vật nuôi bị chết bất thường mà không rõ nguyên nhân phải thực hiện ngay việc khai báo dịch bệnh động vật cho nhân viên thú y cấp xã, UBND xã và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện. Tuyệt đối không bán chạy hoặc vứt xác gia súc, gia cầm ốm, chết ra ao, hồ, suối, đường giao thông... làm phát tán, lây lan dịch bệnh.

Thực hiện nghiêm các quy định phòng, chống dịch bệnh đối với vật nuôi theo quy định của pháp luật, đặc biệt là chấp hành việc tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi, chi trả công tiêm vắc xin cho người thực hiện tiêm phòng theo quy định, chi trả tiền mua vắc xin (đối với những loại vắc xin không được hỗ trợ). Chấp hành việc kiểm tra, hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hợp tác với các cơ quan chuyên môn trong việc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu môi trường, dịch bệnh, giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản năm 2025 của UBND huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh Lai Châu (B/c);
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, PCT. UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Truyền thông huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phong Vĩnh Cường